

Bản án số: 33/2021/HS-PT

Ngày 19 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Tô Văn Thịnh

Bà Bùi Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 70/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo Phạm Thanh T1 và Nguyễn Văn M do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2021/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Thanh T1, sinh năm 1981 tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú thôn L, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu P và bà Đoàn Thị C; có vợ Trần Thị T và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐXPHC ngày 10/3/2021 bị Công an xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16/QĐXPHC ngày 24/12/2013 bị Công an xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/5/2021 đến ngày 06/5/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

2. Nguyễn Văn M, sinh năm 1981 tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú thôn L, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp công nhân; trình độ văn hoá 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị N; có vợ Phạm Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2017/HSST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Ninh Bình xử phạt Nguyễn Văn Minh 5.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, bị cáo chấp hành xong ngày 25/4/2017; bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/5/2021 đến ngày 06/5/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

- Ngoài ra trong vụ án còn có 07 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 01/5/2021, Lê Văn K1, Phạm Văn H, Phạm Thanh T1, Vũ Mạnh C1, Nguyễn Văn M, Phạm Văn T2, Nguyễn Văn C2, Lê Văn K2 và Nguyễn Cao C3 đi ăn liên hoan mừng nhà mới ở thôn L, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Đến khoảng 13 giờ 05 phút cùng ngày khi ăn liên hoan xong mọi người ra về lúc này Lê Văn K1 rủ Phạm Văn H, Phạm Thanh T1, Vũ Mạnh C1, Nguyễn Văn M, Phạm Văn T2, Lê Văn K2 và Nguyễn Cao C3 về nhà K1 uống nước, mọi người đồng ý. Quá trình ngồi uống nước Lê Văn K1 rủ mọi người đánh “liêng” ăn tiền được mọi người đồng ý. Sau đó K1, H, T1, Vũ Mạnh C1, M, T2, K2 và Nguyễn Cao C3 đi vào phòng ngủ nhà K1 ngồi dưới đất sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở nhà K1 chơi đánh liêng với mức độ thắng thua: đặt cửa mỗi ván thấp nhất 10.000 đồng, phạt hết nước là 200.000 đồng. Khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày thì Nguyễn Văn C2 đến nhà K1 thấy 08 người đang đánh bạc trái phép nên C2 cũng ngồi xuống tham gia chơi cùng. 09 người tiếp tục đánh liêng được thua bằng tiền đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Ninh Bình phát hiện, bắt quả tang. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Ninh Bình đã thu giữ 01 bộ tú lơ khơ 52 quân, tổng số tiền 14.360.000 đồng trong đó thu tại vị trí Lê Văn K1 là 1.000.000 đồng; tại vị trí Phạm Văn H là 2.100.000 đồng; tại vị trí Phạm Thanh T1 450.000 đồng; tại vị trí Vũ Mạnh C1 là 700.000 đồng; tại vị trí Nguyễn Văn M là 160.000 đồng; tại vị trí Phạm Văn T2 là 270.000 đồng; tại vị trí Lê Văn K2 là 700.000 đồng; tại vị trí Nguyễn Cao C3 là 2.010.000 đồng; thu trong góc phòng là 2.600.000 đồng, Lê Văn K2 tự nguyện giao

nộp 01 ví da bên trong có 2.400.000 đồng; Phạm Văn H giao nộp 01 ví bên trong có 500.000 đồng; Phạm Văn T2 giao nộp 01 ví bên trong có 1.470.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 11.760.000 đồng. Trong đó Lê Văn K1 sử dụng 1.000.000 đồng; Phạm Văn H sử dụng 2.700.000 đồng; Phạm Thanh T1 sử dụng 700.000 đồng; Vũ Mạnh C1 sử dụng 800.000 đồng; Nguyễn Văn M sử dụng 200.000 đồng; Phạm Văn T2 sử dụng 1.750.000 đồng; Nguyễn Văn C2 sử dụng 200.000 đồng; Lê Văn K2 sử dụng 1.900.000 đồng; Nguyễn Cao C3 sử dụng 2.500.000 đồng. Số tiền 2.600.000 đồng thu trong góc phòng là của chị Lê Thị V (vợ của Lê Văn K1) làm rơi tại phòng ngủ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2021/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố các bị cáo Phạm Thanh T1, Nguyễn Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 38; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thanh T1 06 (sáu) tháng tù nhưng được trừ 06 ngày tạm giữ còn phải chấp hành tiếp 05 (năm) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 06 (sáu) tháng tù nhưng được trừ 06 ngày tạm giữ còn phải chấp hành tiếp 05 (năm) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh “Đánh bạc”; mức hình phạt tù phạt tiền 32.000.000 đồng đến 08 tháng tù đối với các bị cáo Lê Văn K1, Phạm Văn H, Vũ Mạnh C1, Phạm Văn T2, Nguyễn Văn C2, Lê Văn K2 và Nguyễn Cao C3; tuyên về xử lý vật chứng; quyền kháng cáo cho các bị cáo và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngày 29 tháng 8 năm 2021 bị cáo Nguyễn Văn M có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021 bị cáo Phạm Thanh T1 có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 342; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Thanh T1, Nguyễn Văn M; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 57/2021/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thanh T1 06 (sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, được trừ 06 ngày tạm giữ còn phải chấp hành tiếp 05 (năm) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 06 (sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, được trừ 06 ngày tạm giữ còn phải chấp hành tiếp 05 (năm) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Phạm Thanh T1, Nguyễn Văn M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 29/8/2021 và ngày 08/9/2021 các bị cáo Phạm Thanh T1 và Nguyễn Văn M làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Đơn kháng cáo làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo T1 thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Căn cứ khoản 1 Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận thay đổi, bổ sung kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh T1.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Phạm Thanh T1 và Nguyễn Văn M đã thành khẩn nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 01/5/2021, Lê Văn K1, Phạm Văn H, Phạm Thanh T1, Vũ Mạnh C1, Nguyễn Văn M, Phạm Văn T2, Nguyễn Văn C2, Lê Văn K2 và Nguyễn Cao C3 sau khi ăn liên hoan xong Lê Văn K1 rủ H, T1, C1, M, T2, K2 và Nguyễn Cao

C3 về nhà K1 đánh “liêng” ăn tiền tại phòng ngủ nhà K1, sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn. Tất cả các bị cáo chơi đánh liêng được thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 11.760.000 đồng. Trong đó Lê Văn K1 sử dụng 1.000.000 đồng; Phạm Văn H sử dụng 2.700.000 đồng; Phạm Thanh T1 sử dụng 700.000 đồng; Vũ Mạnh C1 sử dụng 800.000 đồng; Nguyễn Văn M sử dụng 200.000 đồng; Phạm Văn T2 sử dụng 1.750.000 đồng; Nguyễn Văn C2 sử dụng 200.000 đồng; Lê Văn K2 sử dụng 1.900.000 đồng; Nguyễn Cao C3 sử dụng 2.500.000 đồng.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Phạm Thanh T1, Nguyễn Văn M về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Phạm Thanh T1 và Nguyễn Văn M xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, các bị cáo Phạm Thanh T1 và Nguyễn Văn M đều là những người có nhân thân xấu. Bị cáo T1 có 01 tiền sự, ngoài ra đã 02 lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo M có 01 tiền án về hành vi phạm tội “*Đánh bạc*”. Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt mỗi bị cáo 06 tháng tù là phù hợp với quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo chỉ trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ bị cáo được tặng thưởng huân huy chương... đó chỉ là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 để cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt hoặc cho các bị cáo được hưởng án treo. Các bị cáo đều là những người đã bị xử lý hành chính hoặc đã bị kết án về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà vẫn tiếp tục tham gia sát phạt đỏ đen. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của các bị cáo Phạm Thanh T1 và Nguyễn Văn M; cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 57/2021/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình về hình phạt tù đối với các bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của các bị cáo Phạm Thanh T1 và Nguyễn Văn M không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 342; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Thanh T1, Nguyễn Văn M; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 57/2021/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thanh T1 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, được trừ 06 ngày tạm giữ còn phải chấp hành tiếp 05 (năm) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, phạt bổ sung bị cáo Phạm Thanh T1 số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, được trừ 06 ngày tạm giữ còn phải chấp hành tiếp 05 (năm) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn M số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Phạm Thanh T1, Nguyễn Văn M, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 19/11/2021.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND Tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (1 bản);
 - TAND thành phố T (6 bản);
 - VKSND thành phố T (1 bản);
 - CA thành phố T (1 bản);
 - Chi cục THADS thành phố T (1 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
 - Bị cáo (2 bản);
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Lưu hồ sơ (2 bản);
 - Lưu tòa và Tổ hành chính tư pháp (2 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Đức Hiệp

